

Tự nhiên và xã hội: **Phòng tránh ngộ độc khi ở nhà**
(Tiết 1)

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức, kĩ năng

Sau bài học, HS:

- Kể được tên một số đồ dùng và thức ăn, đồ uống nếu không được cất giữ, bảo quản cẩn thận có thể gây ngộ độc.
- Thu thập được thông tin về một số lí do gây ngộ độc qua đường ăn uống.
- Đề xuất được những việc bản thân và các thành viên trong gia đình có thể làm để phòng tránh ngộ độc.
- Đưa ra được cách xử lí tình huống khi bản thân hoặc người nhà bị ngộ độc.

2. Năng lực, phẩm chất:

- Năng lực: đưa ra ý kiến, phân tích và ra quyết định để giải quyết tình huống trong bài học; thu thập thông tin.....; Thích ứng với cuộc sống; xử lý tình huống nhanh.
- Phẩm chất: chăm chỉ

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC

- GV: bài hát, tranh tình huống.
- HS: SGK, VBT.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

TL	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
5'	1. Hoạt động khởi động và khám phá - GV tổ chức cho HS nối tiếp kể nhanh tên những thức ăn, đồ uống mà gia đình thường sử dụng. - GV dẫn dắt vào bài học: “Phòng tránh ngộ độc khi ở nhà”. - GV ghi tựa bài lên bảng, vài HS nhắc lại. 2. Hoạt động hình thành kiến thức Hoạt động 1: Quan sát và thảo luận	- HS kể nhanh tên những thức ăn, đồ uống mà gia đình thường sử dụng. - 2-3 HS nhắc lại.

27,	- GV chia lớp thành các nhóm 2 HS. - GV yêu cầu HS quan sát các hình 1, 2, 3, 4 trong SGK trang 16 (GV có thể phóng to hình hoặc trình chiếu hình và yêu cầu của hoạt động lên bảng). - HS hỏi - đáp theo các câu hỏi: + <i>Bạn nhỏ trong hình đang làm gì?</i> + <i>Điều gì có thể xảy ra với bạn? Vì sao?</i> - GV mời 2 đến 3 nhóm HS lên trước lớp chỉ hình và hỏi - đáp trước lớp. <i>* Kết luận: Một số tình huống có thể dẫn đến ngộ độc: nhầm thuốc với kẹo, nước uống; ăn phải hoa, quả,... của cây có độc; nhiễm chất độc từ các đồ dùng như thủy ngân trong nhiệt kế; ăn uống không hợp vệ sinh;...</i> Hoạt động 2: Kể chuyện theo hình - GV yêu cầu HS quan sát các hình 5, 6, 7, 8 trong SGK trang 17 và thảo luận: + <i>Kể lại câu chuyện của bạn Nam theo các hình.</i> + <i>Vì sao Nam bị ngộ độc? Khi bị ngộ độc, Nam có biểu hiện như thế nào?</i> + <i>Em học được điều gì từ câu chuyện đó?</i> - GV và HS nhận xét và cùng rút ra kết luận. <i>* Kết luận: Một số thức ăn, đồ uống nếu không bảo quản hoặc hết hạn sử dụng có thể gây ngộ độc khi chúng ta ăn, uống vào cơ thể, gây ra hiện tượng buồn nôn, hoa mắt, đau bụng,...</i> Hoạt động 3: Suru tầm thông tin về những	-HS quan sát hình trả lời -HS tham gia nhận xét -2 đến 3 nhóm HS lên trước lớp chỉ hình và hỏi - đáp trước lớp. -HS lắng nghe - HS quan sát tranh, thảo luận nhóm đôi. - HS trình bày trước lớp, HS khác nhận xét. - HS nghe.
------------	---	---

3'	trường hợp bị ngộ độc - HS hỏi - đáp nhau theo các câu hỏi: + <i>Tìm hiểu trên sách, báo, ti vi,.. về những trường hợp bị ngộ độc ở nhà mà bạn biết.</i> + <i>Nguyên nhân dẫn đến ngộ độc trong trường hợp đó là gì?</i> + <i>Người ngộ độc có biểu hiện như thế nào?</i> - GV mời 2 đến 3 cặp HS lên hỏi - đáp trước lớp. * Kết luận: Một số đồ dùng và thức ăn, đồ uống nếu không cất giữ, bảo quản cẩn thận, ăn không đúng cách hoặc không rõ nguồn gốc có thể gây ngộ độc và nguy hiểm đến sức khỏe của bản thân. 3. Hoạt động tiếp nối sau bài học -GV yêu cầu HS về nhà chuẩn bị: Sưu tầm thêm tranh, ảnh hoặc truyện kể về những trường hợp bị ngộ độc ở nhà qua sách báo, internet,... -GV nhận xét tiết học, tuyên dương	- Vài HS đọc yêu cầu. -Vài cặp HS lên hỏi - đáp trước lớp -HS lắng nghe - HS chú ý lắng nghe, thực hiện
----	--	--

Tư nhiên và xã hội: **Phòng tránh ngộ độc khi ở nhà**
(Tiết 2)

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức, kĩ năng

Sau bài học, HS:

- Kể được tên một số đồ dùng và thức ăn, đồ uống nếu không được cất giữ, bảo quản cẩn thận có thể gây ngộ độc.
- Thu thập được thông tin về một số lí do gây ngộ độc qua đường ăn uống.

- Đề xuất được những việc bản thân và các thành viên trong gia đình có thể làm để phòng tránh ngộ độc.

- Đưa ra được cách xử lý tình huống khi bản thân hoặc người nhà bị ngộ độc.

2. Năng lực, phẩm chất:

- Năng lực: đưa ra ý kiến, phân tích và ra quyết định để giải quyết tình huống trong bài học; thu thập thông tin.....Thích ứng với cuộc sống; xử lý tình huống nhanh.

- Phẩm chất: chăm chỉ

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC

- GV: bài hát, tranh tình huống.

- HS: SGK, VBT.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

TL	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
5'	1. Hoạt động khởi động và khám phá - GV tổ chức cho HS đứng nhún nhảy và hát theo bài “Chiếc bụng đói” (sáng tác: Nguyễn Thuỷ Tiên). - HS trả lời câu hỏi: Chúng ta có nên ăn tất cả mọi thứ cùng một lúc không? Vì sao? - GV nhận xét câu trả lời, dẫn dắt HS vào tiết 2 của bài học. - GV ghi tựa bài lên bảng, vài HS nhắc lại.	- HS cả lớp hát -HS trả lời - 2-3 HS nhắc lại.
27'	2. Hoạt động hình thành kiến thức Hoạt động 1: Những việc làm để phòng tránh ngộ độc - GV tổ chức cho HS quan sát các hình 9, 10, 11, 12 trong SGK trang 18 (hoặc có thể chiếu máy chiếu cho HS quan sát). - GV đặt câu hỏi: <i>Mọi người trong hình đang làm gì? Việc làm đó có tác dụng gì?</i> - GV mời 4 HS lên bảng lần lượt chỉ vào các hình trên bảng và nói về nội dung các hình.	-HS quan sát hình trả lời

3'	- GV hỏi thêm: <i>Chúng ta có thể làm gì để phòng tránh ngộ độc khi ở nhà?</i> * Kết luận: <i>Thuốc nên để trên cao và ở vị trí riêng, ghi chú trên nhãn các loại thuốc độc, nguy hiểm; không ăn uống thức ăn bị ôi thiu; cất giữ, bảo quản thức ăn cẩn thận; rửa sạch hoa quả dưới vòi nước chảy trước khi ăn;...</i> Hoạt động 2: Sắp xếp đồ dùng vào vị trí phù hợp - GV yêu cầu HS quan sát hình có các đồ dùng để nêu cách sắp xếp các đồ dùng trong hình vào vị trí phù hợp trong nhà. - HS và GV cùng nhau nhận xét, rút ra kết luận * Kết luận: <i>Chúng ta cần sắp xếp đồ dùng vào vị trí phù hợp để tránh sử dụng nhầm lẫn và gây nguy hiểm.</i> Hoạt động 3: Đóng vai xử lý tình huống - GV yêu cầu HS quan sát hình 13 và 14 trong SGK trang 19 và thực hiện yêu cầu: + <i>Chuyện gì xảy ra với bạn nhỏ trong hình?</i> + <i>Đóng vai thể hiện cách ứng xử của em trong mỗi tình huống đó.</i> - HS đóng vai, giải quyết tình huống - HS và GV cùng nhau nhận xét. * Kết luận: <i>Khi bản thân hoặc người nhà bị ngộ độc, cần báo ngay với người lớn hoặc gọi điện thoại đến số 115. Nếu có thể, nên mang theo những thức ăn, đồ uống, đồ dùng mà bản thân nghi ngờ gây ra ngộ độc khi đi cấp cứu.</i>	-HS lên bảng lần lượt chỉ vào các hình trên bảng và nói về nội dung các hình. -HS trả lời -HS tham gia nhận xét - HS quan sát tranh, thảo luận nhóm đôi. -HS báo cáo trước lớp -HS lắng nghe - HS quan sát tranh, thảo luận nhóm đôi. - HS trình bày trước lớp, HS khác nhận xét.
----	--	---

Hoạt động 4: Liên hệ - HS thảo luận theo các câu hỏi: + <i>Gia đình bạn đã sắp xếp đồ dùng như thế nào? Thức ăn được bảo quản ở đâu?</i> + <i>Cách sắp xếp đồ dùng và bảo quản thức ăn đã hợp lí chưa? Có cần thay đổi gì để phòng tránh ngộ độc xảy ra không? Vì sao?</i> * Kết luận: Cần sắp xếp đồ dùng ngăn nắp, để riêng các loại thuốc, chất nguy hiểm; thức ăn, đồ uống nên được bảo quản cẩn thận trong tủ lạnh,... để phòng tránh ngộ độc qua đường ăn uống. - GV dẫn dắt để HS đọc nội dung trọng tâm của bài học. - GV dẫn dắt để HS nêu được các từ khoá của bài: “Bảo quản - Thức ăn”. 3. Hoạt động tiếp nối sau bài học Quan sát cách sắp xếp các đồ dùng trong gia đình và nói với người thân nếu em thấy việc sắp xếp các đồ dùng và bảo quản thức ăn, đồ uống chưa phù hợp. -GV nhận xét tiết học, tuyên dương	- HS nghe. -HS thảo luận nhóm đôi. -HS chia sẻ -HS lắng nghe - HS chú ý lắng nghe, thực hiện
---	--